

Tiết: 20. KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

I. Khung ma trận

- **Thời điểm kiểm tra:** *Giữa học kì I*

- **Thời gian làm bài:** *45 phút.*

- **Hình thức kiểm tra:** *Kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận (tỉ lệ 70% trắc nghiệm, 30% tự luận).*

- **Cấu trúc:**

+ Mức độ đề: *40% Nhận biết; 30% Thông hiểu; 20% Vận dụng; 10% Vận dụng cao.*

+ Phần trắc nghiệm: *7,0 điểm, (Tổng 28 câu hỏi: nhận biết: 16 câu; thông hiểu: 12 câu), mỗi câu 0,25 điểm;*

+ Phần tự luận: *3,0 điểm (Tổng 3 câu: Nhận biết 0 câu : điểm; Thông hiểu 0 câu: 0 điểm; Vận dụng 2 câu: 2,0 điểm; Vận dụng cao 1 câu: 1,0 điểm).*

+ Nội dung nửa đầu học kì I: *100% (10 điểm)*

Chủ đề	Chủ đề: Oxit	Chủ đề: Axit	Chủ đề: Bazơ	Chủ đề: Muối	Phân bón hóa học	Mối quan hệ giữa các hợp chất vô cơ	Thực hành: Tính chất hóa học của Oxit, Axit, Bazơ và Muối	Tổng
Số tiết	3	4	3	2	1	1	2	16
Điểm	1,875	2,5	1,875	1,25	0,625	0,625	1,25	10
Điểm làm tròn	1,75	2,5	1,75	1,25	0,75	0,75	1,25	10

Chủ đề	MỨC ĐỘ								Tổng số câu		Điểm số
	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
Chủ đề 1: Oxit (3 tiết)	3		4						7		1,75
Chủ đề 2: Axit (4 tiết)	4		2			1			6	1	2,5
Chủ đề 3: Bazơ (3 tiết)	3		4						7		1,75
Chủ đề 4:Muối (2 tiết)	1							1	1	1	1,25
Phân bón hóa học(1 tiết)	3								3		0,75
Mối quan hệ giữa các hợp chất vô cơ (1 tiết)	1		2						3		0,75
Thực hành: Tính chất hóa học của Oxit, Axit, Bazơ và Muối(2 tiết)	1					1			1	1	1,25
Số câu TN/Số ý tự luận	16		12			2		1	28	3	
Điểm số	4,0	0	3,0	0	0	2,0	0	1,0	7.0	3,0	10
Tổng số điểm	4,0 điểm		3,0 điểm		2,0 điểm		1,0 điểm		10 điểm		10 điểm

II. Bản đặc tả

Nội dung	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số ý TL/số câu hỏi TN		Câu hỏi	
			TL (Số ý)	TN (Số câu)	TL (Số ý)	TN (Số câu)
Chủ đề: Oxit (3 tiết) -Tính chất hóa học của Oxit, khái quát về sự phân loại Oxit -Một số Oxit quan trọng Bài luyện tập: Phần tính chất hóa học của Oxit	Nhận biết	-Nêu được tính chất hóa học của Oxit -Trình bày được một số ứng dụng của Canxi Oxit, Lưu huỳnh đioxit -Nêu được nguyên liệu, cách điều chế Canxi Oxit, Lưu huỳnh đioxit		1		1
				1		2
				1		3
	Thông hiểu	-Hiểu được cơ sở để phân loại Oxit -Hiểu được các tính chất hóa học của Canxi oxit, Lưu huỳnh đioxit và viết đúng các PTHH cho mỗi tính chất.		1		17
				1		18
				1		19
				1		20
	Vận dụng	Viết được các PTHH minh họa tính chất hóa học của một số oxit. Phân biệt được các phương trình hoá học minh họa tính chất hoá học của một số oxit.				
Chủ đề 2: Axit (4 tiết)	Nhận biết	Trình bày tính chất hóa học của Axit -Nhận biết Axit mạnh, axit yếu -Trình bày được tính chất vật lí, ứng dụng của Axit sunfuric		1		4
				1		5
				1		6

-Tính chất hóa học của Axit - Một số Axit quan trọng - Bài luyện tập: Phần Axit		-Biết sử dụng an toàn Axit		1		7
	Thông hiểu	-Biết nguyên liệu, quá trình sản xuất Axit		1		21
		-Tiến hành được thí nghiệm Axit (làm đổi màu chất chỉ thị; phản ứng với kim loại), nêu và giải thích được hiện tượng xảy ra trong thí nghiệm (viết phương trình hoá học) và rút ra nhận xét về tính chất của axit.		1		22
	Vận dụng	-Hiểu được các tính chất hóa học của Axit Clohidric, Axit sunfuric Và viết đúng các PTHH cho mỗi tính chất. -Hiểu cách nhận biết Axit sunfuric, muối sunfat	1		29	
Chủ đề 3: Bazơ (3 tiết) -Tính chất hóa học của Bazơ - Một số Bazơ quan trọng	Nhận biết	-Trình bày được những tính chất hóa học của bazơ		1		8
		- Trình bày được các tính chất vật lý, hóa học của NaOH, Ca(OH) ₂ . Nêu được các ứng dụng của NaOH, Ca(OH) ₂ .		1		9
		- Biết nguyên liệu, quá trình sản xuất của NaOH, Ca(OH) ₂		1		10
	Thông hiểu	-Tiến hành được thí nghiệm Bazơ (làm đổi màu chất chỉ thị; phản ứng với axit), nêu và giải thích được hiện tượng xảy ra trong thí nghiệm (viết phương trình hoá học) và rút ra nhận xét về tính chất của Bazơ. - Viết được PTHH thể hiện tính chất hóa học		1		23
				1		24
				1		25
				1		26

	Vận dụng	Làm các bài tập định tính và định lượng của NaOH, Ca(OH) ₂ .				
Chủ đề 4: Muối (2 tiết) -Tính chất hóa học của muối -Một số muối quan trọng	Nhận biết	-Trình bày được những tính chất hóa học của muối - Trình bày được khái niệm phản ứng trao đổi, điều kiện để xảy ra phản ứng trao đổi -Trình bày được trạng thái, cách khai thác, ứng dụng của muối NaCl		1		11
	Thông hiểu	– Tiến hành được thí nghiệm muối phản ứng với kim loại, với axit, với bazơ, với muối; nêu và giải thích được hiện tượng xảy ra trong thí nghiệm (viết phương trình hoá học) và rút ra kết luận về tính chất hoá học của muối.				
	Vận dụng	Viết được các PTHH minh họa tính chất hóa học của muối.				
	Vận dụng cao	Làm các bài tập định tính và định lượng của muối	1		31	

Phân bón hóa học(1 tiết)	Nhận biết	– Trình bày được vai trò của phân bón (một trong những nguồn bổ sung một số nguyên tố: đa lượng, trung lượng, vi lượng dưới dạng vô cơ và hữu cơ) cho đất, cây trồng. – Nêu được thành phần và tác dụng cơ bản của một số loại phân bón hoá học đối với cây trồng (phân đạm, phân lân, phân kali, phân N–P–K).		1		12
				1		13
				1		14
	Thông hiểu	Trình bày được ảnh hưởng của việc sử dụng phân bón hoá học (không đúng cách, không đúng liều lượng) đến môi trường của đất, nước và sức khoẻ của con người.				
	Vận dụng	Tính toán để tìm thành phần phần trăm theo khối lượng của các nguyên tố dinh dưỡng trong phân bón và ngược lại.				

Mối quan hệ giữa các hợp chất vô cơ (1 tiết)	Nhận biết	Biết được mối quan hệ về tính chất hóa học giữa các loại hợp chất vô cơ		1		15
	Thông hiểu	Hiểu về mối quan hệ để giải thích những hiện tượng tự nhiên, áp dụng trong đời sống và sản xuất.		1		27
				1		28
	Vận dụng	Vận dụng mối quan hệ giữa các hợp chất vô cơ để làm bài tập hóa học, thực hiện những thí nghiệm hóa học biến đổi giữa các hợp chất. Giải các bài tập mối quan hệ giữa các hợp chất vô cơ				
Thực hành: Tính chất hóa học của Oxit, Axit, Bazơ và Muối(2 tiết)	Nhận biết	Biết về Tính chất hóa học của oxit, axit, bazơ và muối;		1		16
	Thông hiểu	Thông qua các thí nghiệm thực hành để khắc sâu kiến thức về Tính chất hóa học của oxit, axit, bazơ và muối;				
	Vận dụng	Rèn luyện kỹ năng thực hành thí nghiệm, giải thích được những hiện tượng hoá học đơn giản xảy ra trong đời sống, sản xuất ,giải các bài tập thực hành hóa học.	1		30	
	Tổng số câu		3	28		

Tổ trưởng

